TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **Tỉnh Hậu Giang**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30 – 9 – 2019.
V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hường

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Cho

2. Ông Hồ Thanh Trí

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà – kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2018/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Tố D; Địa chỉ cư trú: Ấp T, thị trấn M, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Đặng Thanh H; Địa chỉ cư trú: Ấp N, thị trấn M, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Cao Tố D trình bày: Chị và anh Đặng Thanh H được gia đình cha mẹ hai bên tác hợp, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn. Trong thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, nhưng không được lâu thì anh H bắt đầu ham mê cờ bạc, bỏ bê công việc, thậm chí còn thường xuyên gây nợ nần chị pH đứng ra trả nợ cho người khác rất nhiều lần. Chị đã nhiều lần khuyên anh H bỏ cờ bạc tập trung công việc làm ăn nhưng anh H không chịu từ bỏ và tiếp tục ăn chơi ngày càng trầm trọng hơn. Đến tháng 8 năm 2018 chị với anh H bắt đầu sống ly thân cho đến nay. Nay chị nhận thấy

tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đặng Thanh Hải.

Về con chung: Chị và anh H có một con chung tên Cao Minh Khang (nam) sinh ngày 24/02/2018 và Cao Minh Vy (nữ) sinh ngày 24/02/2018, sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hòa giải, công khai chứng và tham dự phiên tòa hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt anh Đặng Thanh Hải.

Tại phiên Tòa: Chị Cao Tố D vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Đặng Thanh Hải, yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về thủ tục tố tụng: Xác định việc thụ lý, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích của đương sự.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình, nuôi con chung, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A theo khoản 1, Điều 28, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Tố D xác định chị và anh H được gia đình cha mẹ hai bên tác hợp, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn. Như vậy hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp, chị D cho rằng anh H ham mê cờ bạc, bỏ bê công việc, thậm chí còn thường xuyên gây nợ nần chị phải đứng ra trả nợ cho người khác rất nhiều lần. Chị đã nhiều lần khuyên anh H bỏ cờ bạc tập trung công việc làm ăn nhưng anh H không chịu từ bỏ và tiếp tục ăn chơi ngày càng trầm trọng hơn chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Hải. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Diệp. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử vào khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận cho chị Cao Tố D được ly hôn anh Đặng Thanh Hải.

Về con chung: Giao cháu Cao Minh Khang (nam) sinh ngày 24/02/2018 và Cao Minh Vy (nữ) sinh ngày 24/02/2018, cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí buộc chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Cao Tố D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết cho chị được ly hôn, xét đây là vụ án Xin ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa anh Đặng Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Hải.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Cao Tố Diệp, Hội đồng xét xử nhận định:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Cao Tố D và anh Đặng Thanh H tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn theo quy định của pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị D và anh H bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung khiến hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, Nay chị nhận đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đặng Thanh Hải.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã động viên, phân tích để chị D hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh H nhưng chị D vẫn cương quyết xin ly hôn, không muốn đoàn tụ gia đình, không mong muốn chung sống cũng như hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh Hải. Hội đồng xét xử xét thấy, về phía anh H Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có động thái hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị Diệp, quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án đã tiến hành mời các đương sự đến Tòa án để hòa giải, động viên cho các đương sự hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt, cho thấy không xem trọng quan hệ hôn nhân này. Nhận thấy hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai bên, yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tuy nhiên phía chị D không mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh Hải. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị D xin ly hôn với anh H là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử xét căn cứ vào khoản 1 Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Cao Tố D được ly hôn với anh Đặng Thanh Hải.

[4] Về con chung: Giao cháu Cao Minh Khang (nam) sinh ngày 24/02/2018 và Cao Minh Vy (nữ) sinh ngày 24/02/2018, cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

[5] Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì giải quyết thành vụ án khác.

[6] Về nợ chung: Không xem xét giải quyết nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Cao Tố D pH chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Tố Diệp.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Cao Tố D được ly hôn với anh Đặng Thanh Hải.

2. Về con chung: Giao cháu Cao Minh Khang (nam) sinh ngày 24/02/2018 và Cao Minh Vy (nữ) sinh ngày 24/02/2018, cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Đặng Thanh H không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Cao Tố D phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí chị Ẩn đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0021667 ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Chị Cao Tố D được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án . Anh Đặng Thanh H được quyền kháng cáo toàn bộ

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Châu Thành A;
- THADS H.Châu Thành A;
- UBND thị trấn Một Ngàn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hường